

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN LÃNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 22-01-2018
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Nhòng

Ông Vũ Đình Bảng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huyền Trang – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn nguyên – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 200/2017/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 11 năm 2017 về: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con: Theo quyết đưa vụ án ra xét xử số: 31/2017/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2018/QĐST-HNGĐ ngày 12/01/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M; nơi ĐKKHKT: Thôn 14, xã H, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Phạm Viết Đ; địa chỉ: Thôn 14, xã H, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, vắng mặt lần thứ 2 (đã được triệu tập hợp lệ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và nội dung bản tự khai, nguyên đơn (chị Nguyễn Thị M) trình bày: Chị và anh Phạm Viết Đ kết hôn với nhau tự nguyện, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã H vào ngày 23 tháng 4 năm 2013. Anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc được 03 năm thì mâu thuẫn phát sinh do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, nên vợ chồng thường xảy ra xô xát, cãi nhau. Đầu năm

2016, do mâu thuẫn căng thẳng, chị M đã đưa con về sống cùng với bố mẹ đẻ ở thôn Đ, xã V, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Từ đó đến nay anh chị sống ly thân và không quan tâm đến nhau. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị M yêu cầu được ly hôn anh Đ.

Anh chị có hai con chung là Phạm Khánh D, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2013 và Phạm Khánh L, sinh ngày 29 tháng 5 năm 2015. Khi ly hôn chị M nhận trực tiếp nuôi hai con và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng cho con. Anh chị không có tài sản và nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã ra thông báo về việc thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật và tổng đạt cho anh Đ nhưng anh Đ không có mặt ở nhà khi tổng đạt, Tòa án đã giao các văn bản tố tụng nêu trên cho người thân của anh Đ, người thân ruột thịt của anh Đ đã thông báo cho anh Đ biết.

Kết quả xác minh tại địa phương thể hiện: Quá trình sống anh chị thường xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Anh, chị đã sống ly thân từ đầu năm 2016 đến nay. Anh chị có hai con chung là Phạm Khánh D, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2013 và Phạm Khánh L, sinh ngày 29 tháng 5 năm 2015, hiện hai con do chị M chăm sóc nuôi dưỡng, anh chị không có tài sản và nợ chung.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

Về việc chấp hành pháp luật Tố tụng dân sự: Thẩm phán đã thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng quy định về thẩm quyền, thời hạn, trình tự và thủ tục tố tụng. Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định về trình tự thủ tục tố tụng tại phiên tòa. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần; tổng đạt các tài liệu, thông báo, quyết định của Tòa án hợp lệ nhưng vẫn cố tình trốn tránh, không trình bày quan điểm của mình về việc chị M yêu cầu ly hôn, nhận nuôi con; vắng mặt tại phiên tòa không có lý do là chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56, các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 236/2016/UBTVQH14, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xử cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Phạm Viết Đ; giao con Phạm Khánh D, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2013 và Phạm Khánh L, sinh ngày 29 tháng 5 năm 2015 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng cho con đối với anh Đ. Các đương sự không có tài sản và nợ chung, nguyên đơn không yêu cầu nên không phải giải quyết. Buộc chị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn (anh Đ), mặc dù được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, không giao nộp bản tự khai và các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho quan điểm của mình là có căn cứ và hợp pháp. Tòa án đã thực hiện cấp, tổng đạt, thông báo hợp lệ văn bản tố tụng cho anh Đ; sao gửi tài liệu, chứng cứ kèm theo; tạo điều kiện cho anh Đ thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Việc anh Đ không giao nộp bản tự khai, các tài liệu, chứng cứ là từ bỏ các quyền và không chấp hành nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, anh Đ vắng mặt không có lý do, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, không có người đại diện tham gia phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Đ.

[2]. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Phạm Viết Đ kết hôn với nhau tự nguyện, có đăng ký theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống hòa thuận được 03 năm thì mâu thuẫn phát sinh do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, anh Đ ít quan tâm đến gia đình vợ con nên vợ chồng không hạnh phúc. Mâu thuẫn căng thẳng, chị M đã đưa các con về thôn Đ, xã V, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng sống cùng với bố mẹ đẻ từ đầu năm 2016 đến nay, vợ chồng không quan tâm đến nhau nữa. Lời khai của chị M về mâu thuẫn vợ chồng, tình trạng hôn nhân là hoàn toàn phù hợp với nội dung xác nhận của đại diện các ban, đoàn thể ở địa phương, người thân của anh Đ. Sự phù hợp đó chứng minh mâu thuẫn vợ chồng chị M, anh Đ đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; yêu cầu ly hôn của chị M là có căn cứ, nên cần được chấp nhận và xử cho chị M được ly hôn anh Đ là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Anh chị có hai con chung là Phạm Khánh D, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2013 và Phạm Khánh L, sinh ngày 29 tháng 5 năm 2015. Khi ly hôn chị M nhận nuôi hai con không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng. Lời khai của chị M hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do đương sự xuất trình và do Tòa án thu thập thẩm tra công khai tại phiên tòa. Xét thấy, kể từ khi anh, chị sống ly thân đến nay con chung do chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, anh Đ không quan tâm, chăm sóc con chung. Do đó, yêu cầu được trực tiếp nuôi con của chị M là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về tài sản và nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị M phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Phạm Viết Đ.

2. Về con chung: Giao con Phạm Khánh D, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2013 và Phạm Khánh L, sinh ngày 29 tháng 5 năm 2015 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Phạm Viết Đ.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản và nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Chị M đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, theo Biên lai thu số: 0011042 ngày 02 tháng 11 năm 2017. Như vậy, chị M đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiên Lãng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã H, huyện Tiên Lãng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Nga

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tp Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân h. Tiên Lãng;
- Chi cục THADS h. Tiên Lãng;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã Cấp Tiến
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Phạm Thị Nga

